

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**  
**NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM NGỮ VĂN**

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN**

- 1. Tên học phần, mã học phần:** PHONG CÁCH HỌC – NGỮ DỤNG HỌC (VIETNAMESE STYLISTICS - LINGUISTIC PRAGMATICS) **Mã số:**
- 2. Số tín chỉ:** 03
- 3. Đối tượng:** Sinh viên ngành Sư phạm Ngữ văn ghép Lịch sử; hệ chính quy
- 4. Phân bố thời gian**

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bố số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	10	5	0	0	15
2	10	5	0	0	15
3	13	2	0	0	15

**5. Điều kiện tiên quyết**

Sinh viên đã học xong học phần *Ngữ pháp tiếng Việt*

**6. Mục tiêu học phần:**

*Về kiến thức:*

Học phần cung cấp cho sinh viên hiểu biết về phong cách ngôn ngữ chức năng, vai trò của phong cách chức năng đối với văn bản và các phương tiện, biện pháp tu từ tiếng Việt; Các kiến thức cơ bản về bình diện dụng học của ngôn ngữ như: chiếu vật chỉ xuất, lập luận và hội thoại, lý thuyết giao tiếp và nghĩa tường minh - hàm ẩn...

*Về kỹ năng:*

Hình thành kỹ năng nhận diện, phân tích, tạo lập và giảng dạy học sinh phổ thông các loại văn bản tiếng Việt theo phong cách ngôn ngữ chức năng, phương thức tu từ và sử dụng các đơn vị tiếng Việt đúng giá trị ngữ dụng trong hành chức.

*Về thái độ:*

Qua học phần này, sinh viên cần có thái độ lựa chọn, sử dụng tiếng Việt đúng phong cách chức năng nhằm đạt hiệu quả giao tiếp cao nhất.

Học phần này cung cấp cho sinh viên tri thức về phong cách học và ngữ dụng học tiếng Việt, từ đó sinh viên có thể ứng dụng vào việc tạo lập các văn bản và vận dụng chúng vào việc giảng dạy các nội dung có liên quan ở chương trình Ngữ văn ở phổ thông.

**7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Giới thiệu khái quát những kiến thức cơ bản về các phong cách chức năng trong tiếng Việt (hành chính, khoa học, báo chí, chính luận, sinh hoạt và phong cách nghệ thuật văn học); các phương tiện, biện pháp tu từ từ vựng ngữ nghĩa, tu từ cú pháp và những kiến thức cơ bản về dụng học như chiếu vật chỉ xuất, lập luận và hội thoại, lý thuyết giao tiếp và nghĩa tường minh - hàm ẩn...

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Để hoàn thành học phần *Phong cách học – Ngữ dụng học*, sinh viên cần thực hiện các nhiệm vụ:

- Lên lớp nghe giảng, làm bài tập nhóm, và báo cáo kết quả thảo luận nhóm.
- Thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc thu thập tài liệu tham khảo.

Đọc, phân tích và nhận xét các tài liệu khi học từng chương, mục.

- Làm bài bài kiểm tra đúng hạn và thỏa mãn các nội dung giảng viên yêu cầu.
- Tổ chức thực hành và tự đánh giá theo sự phân công của GV.

- Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

## 9. Tài liệu học tập:

- Tài liệu chính:

1. Nguyễn Thái Hoà (2005), *Giáo trình Phong cách học tiếng Việt*, NXB ĐHSP
2. Đỗ Hữu Châu (2007), *Giáo trình Ngữ dụng học*, NXB ĐHSP

- Các tài liệu tham khảo:

1. Hoàng Tất Thắng (1995) *Phong cách học tiếng Việt hiện đại*, NXB Thuận Hóa
2. Hữu Đạt (1999), *Phong cách học tiếng Việt hiện đại*, KHXH
3. Đinh Trọng Lạc (1998), *Phong cách học tiếng Việt*, NXB GD
4. Đỗ Hữu Châu (1995), *Giáo trình giản yếu về ngữ dụng học*, NXB ĐHSP
5. Nguyễn Thiện Giáp (2001), *Dụng học Việt ngữ*, NXB ĐHQGHN

## 10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

- Mô tả tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Điều 22, 23 Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; Thông tư 57/2012/TT –BGDĐT về sửa đổi Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của sinh viên trong suốt học kỳ đối với học phần đó thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ trong lên lớp, thảo luận và kết quả của bài thu hoạch, kiểm tra thường xuyên, thi học phần, ...).

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp: 75% thời gian qui định - Chuẩn bị bài ở nhà tốt - Tích cực xây dựng bài trên lớp	Điểm danh, quan sát	Theo cá nhân
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Bài tập: - Nội dung kiến thức: + Phong cách ngôn ngữ chức năng ở chương trình PT + Biện pháp tu từ ở trường PT	Nhóm sinh viên thảo luận, báo cáo cho các nhóm khác đánh giá theo thang điểm cho trước	Theo nhóm

	- Kỹ năng phân tích, giải thích, so sánh, đánh giá, kỹ năng báo cáo thuyết trình. - Phân tích các biểu thức ngữ vi - Phân tích hội thoại trong phong cách ngôn ngữ sinh hoạt và nghệ thuật		
3	Bài kiểm tra:	Viết, làm bài tập thực hành, báo cáo	Theo cá nhân, nhóm
<i>Các bài thi</i>			
4	Thi kết thúc học phần	Viết	Theo cá nhân

### 11. Thang điểm:

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 43/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007; Thông tư 57/2012/TT –BGDĐT về sửa đổi Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần là điểm trung bình chung của các điểm đánh giá thành phần và điểm thi học phần, theo trọng số tương ứng ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
	5%	25%	70%

### 12. Nội dung chi tiết học phần

#### PHẦN I: PHONG CÁCH HỌC

##### CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT VỀ PHONG CÁCH HỌC (5 tiết)

- 1.1 Mục đích nghiên cứu của Phong cách học
- 1.2 Phạm vi, đối tượng và nội dung nghiên cứu của Phong cách học
- 1.3 Phương pháp nghiên cứu của Phong cách học

##### CHƯƠNG 2. CÁC PHONG CÁCH CHỨC NĂNG TRONG TIẾNG VIỆT (5 tiết)

- 2.1 Một số khái niệm cơ bản
- 2.2 Các phong cách chức năng trong tiếng Việt
- 2.3 Phong cách ngôn ngữ chức năng trong chương trình phổ thông

##### CHƯƠNG 3. CÁC PHƯƠNG TIỆN VÀ BIỆN PHÁP TU TỪ TIẾNG VIỆT (10t)

- 3.1 Những khái niệm chung
- 3.2 Các phương tiện và biện pháp tu từ tiếng Việt
- 3.3 Vấn đề các biện pháp tu từ ở phổ thông

#### PHẦN II: NGỮ DỤNG HỌC

##### CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ NGỮ DỤNG HỌC (3 tiết)

- 1.1 Cơ sở hình thành ngữ dụng học
- 1.2 Khái niệm ngữ dụng học
- 1.3 Đối tượng nghiên cứu của ngữ dụng học

##### CHƯƠNG 2: CHIẾU VẬT VÀ CHỈ XUẤT (3 tiết)

- 2.1 Chiếu vật
- 2.2 Chỉ xuất

##### CHƯƠNG 3: HÀNH VI NGÔN NGỮ (6 tiết)

- 3.1 Khái niệm
- 3.2 Phát ngôn ngữ vi, biểu thức ngữ vi
- 3.3 Động từ ngữ vi
- 3.4 Điều kiện sử dụng các hành vi ở lời
- 3.5 Phân loại các hành vi ngôn ngữ
- 3.6 Bài tập phân tích các biểu thức ngữ vi trong ngữ liệu
- CHƯƠNG 4: LÝ THUYẾT HỘI THOẠI (6 tiết)
  - 4.1 Vận động hội thoại
  - 4.2 Các quy tắc hội thoại
  - 4.3 Thương lượng hội thoại
  - 4.4 Cấu trúc hội thoại
  - 4.5 Phân tích hội thoại trong phong cách ngôn ngữ sinh hoạt và nghệ thuật
- CHƯƠNG 5: NGHĨA TƯỜNG MINH VÀ NGHĨA HÀM ẨN (7 tiết)
  - 5.1 Khái niệm
  - 5.2 Phân loại nghĩa hàm ẩn
  - 5.3 Cơ chế tạo ra nghĩa hàm ẩn
  - 5.4 Bài tập phân tích nghĩa hàm ẩn trong giao tiếp đời thường và văn học

*Quảng Bình, ngày ... tháng 8 năm 2013*  
**HIỆU TRƯỞNG**

**PGS.TS Hoàng Dương Hùng**